

Danh mục	Sản phẩm
Giới thiệu	- 3
Các giải pháp đóng gói bên trong	- 4
	Máy bó 5
	Máy bó 6
	Các mẫu sản phẩm bó 7
	Máy đếm giấy 8
	Máy đếm giấy quang học 9
	Máy màng co 10
	Máy túi khí - Túi Khí 11 - 12
Các giải pháp đóng gói bên ngoài	Máy bó đai tự động 13 - 17
	Máy dựng phom và dán thùng 18
	Cân tự động 19
	-



Công ty TNHH Neosys Việt Lợi là công ty tiên phong trong việc cung cấp các giải pháp trong :

- Gia công sau in : Các máy móc hoàn thiện sau in
- Máy móc đóng gói
- Thiết bị văn phòng

Giải pháp đóng gói phù hợp không chỉ bảo vệ sản phẩm của bạn,nó còn cải thiện thương hiệu và giảm chi phí kho vận của bạn.Chúng tôi trân trọng giới thiệu đến bạn gói giải pháp đóng gói cao cấp trong cuốn catalogue này



Máy bó

Từ khi được thành lập, chúng tôi luôn mang đến cho khách hàng những giải pháp tốt nhất cho công việc của họ. Với mạng lưới phân phối rộng khắp, dù bạn ở bất cứ đâu, chúng tôi đảm bảo bạn có thể sở hữu những máy móc cũng như công nghệ mới nhất, hiện đại nhất trên thế giới.

Nhờ sự gắn kết với các thương hiệu của các nhà sản xuất máy móc ở Châu Âu và Châu Á, bạn luôn luôn có nhiều lựa chọn phù hợp với nhu cầu của bạn. Và chúng tôi đảm bảo làm bạn hài lòng với lựa chọn đó.

“ Để nhiệm vụ của bạn cho chúng tôi ! Chúng tôi sẽ hoàn thành nó nhanh chóng với niềm đam mê và tốc độ ! ”

Tầm nhìn của chúng tôi

Neosys Việt Lợi sẽ luôn giới thiệu và cung cấp những sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tập trung phát triển mạng lưới phân phối năng động và bền vững ở Việt Nam để có thể tiến lên cùng với sự phát triển của nền công nghiệp đất nước, vươn tầm với các quốc gia láng giềng và thị trường quốc tế.

Nhiệm vụ của chúng tôi

Neosys Việt Lợi luôn quan tâm đến tinh thần hợp tác cùng phát triển ; cam kết là “ Nhà cung cấp các giải pháp máy móc thiết bị số 1 của bạn ”



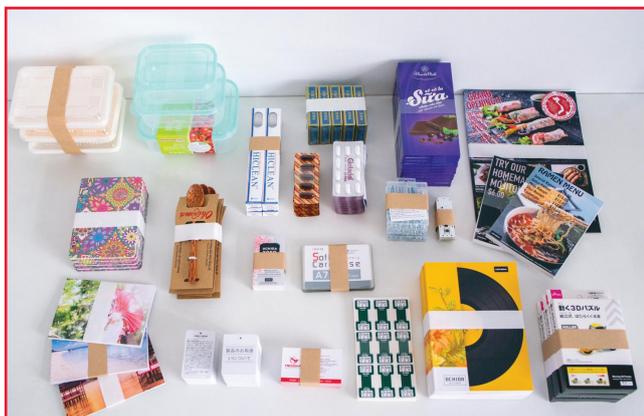
Các mẫu sản phẩm bó



Máy đóng thùng carton

Các giải pháp đóng gói bên trong

Các giải pháp đóng gói bên trong của Neosys giúp bảo vệ các sản phẩm không bị hư hại trong quá trình vận chuyển. Chúng tôi có đa dạng các giải pháp đóng gói bên trong đáp ứng nhiều hoàn cảnh và điều kiện khác nhau và phù hợp với nhu cầu của bạn



Máy bó UCHIDA



UCHIDA TAPIT-WII+

Mẫu máy đóng gói nhỏ gọn, nhanh chóng và đáng tin cậy Tapit-WII+ là mẫu máy chủ đạo trong dòng máy đóng gói Tapit của UCHIDA



UCHIDA TAPIT-PETIT

Loại máy bó để bàn, băng rộng 30mm
Kích thước gói tối đa 240(W)× 170(H)mm
Tương thích cho cả băng phim và băng kraft
Không cần thời gian chờ.



UCHIDA TAPIT-WX

Tapit-WX là mẫu máy hàng đầu của dòng máy đóng gói UCHIDA. Tốc độ bó lên đến 30 lần /phút và sức căng mạnh hơn cho các sản phẩm mềm và đàn hồi.



UCHIDA TAPIT-WS

Thiết kế đặc biệt cho băng có chiều rộng 20mm dùng cho cả băng Kraft và Film, rất tiết kiệm chi phí cũng như phù hợp với sản phẩm có kích thước không đều như tem nhãn mác và mặt hàng nhỏ.



UCHIDA TAPIT-50W

Thiết kế dành riêng cho băng có chiều rộng 50mm dùng cho cả băng Kraft và Film, rất hữu ích để in trên băng, đóng gói các vật phẩm dài một cách dễ dàng.



TAPIT-WII+ STANDALONE

Cho giải pháp khối lượng lớn, có thêm chân để phân phối jumbo cho Tapit-WII và có sẵn để gắn băng lên đến 800M cho cả Kraft và Film.



Phụ kiện tùy chọn

Hướng dẫn đóng gói các vật liệu mềm như phong bì, giấy viết thư, v.v. (Đối với Tapir WX, WII +)
BĂNG : Giấy Kraft, giấy trắng, keo mờ, film trong suốt



Model		TAPIT-WII+	TAPIT-PETIT	TAPIT-WXII	TAPIT-WS	TAPIT-50W	TAPIT-WII+ STANDALONE
Kích thước bó (W x H)	Tối đa	400 x 200mm	240 x 170mm	420 x 210mm	380 x 170mm	400 x 200mm	400 x 200mm
	Tối thiểu	30 x 10mm	30 x 10mm	30 x 10mm	30 x 10mm	30 x 10mm	30 x 10mm
Tốc độ bó (lần bó/phút)		Lên đến 26	Lên đến 26	Lên đến 33	Lên đến 25	Lên đến 24	Lên đến 26
Độ căng đàn khi bó		Có thể điều chỉnh	5-20N (1N=0.1kgf)	5-60N(1N=0.1kgf)	5-20N(1N=0.1kgf)	5-20N (1N=0.1kgf)	5-20N (1N=0.1kgf)
Chiều rộng băng		30mm	30mm	30mm	20mm	50mm	30mm
Chiều dài băng	Băng Kraft Nâu	190m	190m	190m	190m	190m	800m
	Băng Kraft trắng	190m	190m	200m	190m	190m	800m
	Băng film	200mm	200mm	800m	200m	200m	800m
	Băng in	200mm	200mm	-	-	-	900m
Trọng lượng thực		32kgs(71 lbs)	29kgs	32kgs		43 kgs (95 lbs)	75 kgs (165 lbs)
Kích thước (WxDxH)		560 x 300 x 490mm	382 x 300 x 452mm	560x300x490mm		560 x 330 x 490mm	560 x436x1,075 to 1,165mm
Nguồn điện		110, 117or 230VAC 50 or 60Hz	110, 115, 220 -240VAC 50 or 60Hz/ 1 Pha.	100, 115, 220-240VAC 50/60Hz, 1 Pha.	100, 115, 220-240VAC 50/60Hz, 1 Pha.	100, 115, 220-240VAC 50/60Hz, 1 Pha.	110, 117or 230VAC 50 or 60Hz
Điện năng tiêu thụ		200W	200W	120W	200W	200W	200W
Phụ kiện tùy chọn		Bàn đạp điều khiển từ xa Hướng dẫn bó nhớ/mềm	Bàn đạp điều khiển từ xa Hướng dẫn bó nhớ/mềm	Bàn đạp điều khiển từ xa Hướng dẫn bó nhớ/mềm. Chân đứng	Bàn đạp điều khiển từ xa Hướng dẫn bó nhớ/mềm	Bàn đạp điều khiển từ xa	Bàn đạp điều khiển từ xa Hướng dẫn bó nhớ/mềm



ATS US-2000 RST-V

US-2000 RST-V thẳng đứng cho phép tạo dải băng rất siết và chặt chẽ cho các sản phẩm cuộn hình tròn như cuộn ống nước và cuộn dây cáp hoặc các sản phẩm có khẩu độ mở ở giữa. Bàn để được vát cho phép đặt các sản phẩm một cách chính xác. Đối với dải băng, một miếng đệm được đẩy tự động qua khẩu độ của sản phẩm, theo đó vòm được đóng lại và dải băng được niêm phong lại bằng công nghệ Ultra-Sonic độc đáo.

*Bó vòng tròn

*Vận hành đơn giản

*Hiệu suất cao

*Công nghệ Ultra-Sonic

Kích thước L796 mm W701 mm H1804 mm

CÔNG NGHỆ HÀN KÍN ULTRA SONIC

Công nghệ hàn kín Ultra sonic độc đáo và đặc biệt do ATS cung cấp giúp gia tăng rất nhiều cho sức căng bó của dải băng một cách mạnh mẽ, không mất thời gian chờ đợi và hàn kín đa dạng các loại băng khác nhau như băng xốp và hơn thế nữa.

HỆ THỐNG VÒM MỜ

Nhờ hệ thống vòm mờ được gắn trên US-2000 RST-V, các vật phẩm hình tròn như cáp, cuộn dây và ống hoặc thậm chí các sản phẩm có khẩu độ như móc treo đều có thể bó lại dễ dàng.

LỰC BÓ CĂNG MẠNH MỀ

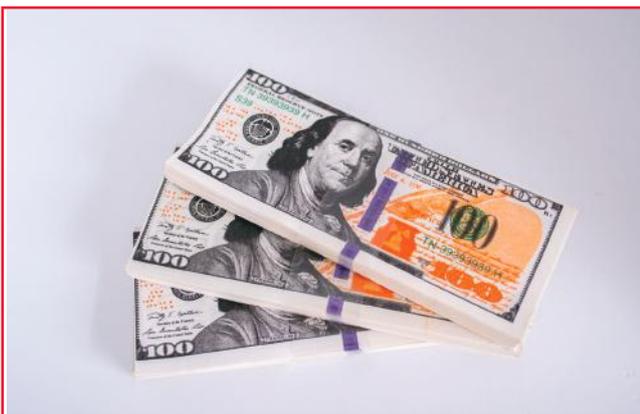
Nhờ độ bền niêm phong ổn định, dấu niêm phong hàn kín của dải có thể điều chỉnh. Dây đeo có thể được mở rất dễ dàng bằng tay.



Các mẫu sản phẩm bó



Các loại băng bó của chúng tôi có chất lượng hàng đầu thế giới được sản xuất trên dây chuyền đẳng cấp cao và được kiểm soát chất lượng, nguyên liệu bởi công nghệ và kỹ thuật Nhật Bản.



Máy đếm giấy (Cơ học)



Countron T5

Thiết kế để bàn phù hợp với không gian nhỏ và có thể đếm được tới 2.000 tờ /phút từ phạm vi 22 - 185gsm, dành cho bưu thiếp, tờ nhỏ, sách hướng dẫn và hơn thế nữa



Countron Touch

Máy đếm tốc độ cao và chính xác hàng đầu thế giới, là máy đếm giấy thông dụng nhất đang được sử dụng trên Thế giới. Giảm đáng kể công việc kiểm đếm và thời gian của bạn.



Countron AT Touch

Countron AT TOUCH được gắn hai lưỡi đếm thay vì chỉ có 1 như các dòng máy khác, có thể xử lý giấy dày đến 400gsm mà không bị cong góc giấy.

Model	Countron T5	Countron Touch	Countron AT Touch
Kiểu	Đế bàn, với màn hình cảm ứng	Độc lập, với màn hình cảm ứng	Độc lập, đếm giấy dày
Cơ chế đếm	Thanh gạt và Dao đếm	Thanh gạt và Dao đếm	2 Dao đếm với vi mạch hút khí
Tốc độ đếm	0 - 2000 tờ/phút	0 - 2500 tờ/phút	0 - 2000 tờ/phút
Định lượng giấy đếm	2 to 186 gsm	22 to 255 gsm	80 to 400 gsm
Kích thước giấy	55 x 90 mm - 300 x 420 mm	100 x 150 mm - 546 x 788 mm	100 x 148 mm to 546 x 788 mm
Chiều cao tập giấy	Lên đến 120 mm	Lên đến 300 mm	Lên đến 220 mm
Điều khiển bằng chèn	Từ 2 - 1000 tờ	Từ 2 - 1000 tờ	Từ 2 - 1000 tờ
Chiều cao bàn làm việc	290 mm	760 mm	760mm
Nguồn điện	110, 115, 220 - 240VAC (1 Pha) 50 or 60Hz	110, 115, 220 - 240VAC (1 Pha) 50 or 60Hz	110, 115, 220 - 240VAC (1 Pha) 50 or 60Hz
Nguồn điện tiêu thụ	350W	620W	520W
Kích thước (WxDxH)	440 x 704 x 695 mm	900 x 1,086 x 1,350 mm	900 x 1,081 x 1,350 mm
Trọng lượng thực	75 Kg	150 kg	185 kg

Countron Twin Touch

UCHIDA COUNTRON Twin TOUCH được trang bị 2 đầu đếm với 2 cạnh đồng thời để chống bỏ sót trong khi đếm và độ chính xác cao nhất.



Model	Countron Twin	
Kiểu	Bàn đỡ, hai đầu đếm	
Cơ chế đếm	Thanh gạt và Dao đếm	
Tốc độ đếm	0 - 2500 tờ/phút	
Định lượng giấy đếm	22 - 255 gsm	
Kích thước giấy	Sử dụng đầu đơn	(Tháp chính) 115 x 130 mm - 800 x 1,200 mm (Tháp đi động) 150 x 200 mm - 800 x 1,200 mm
	Sử dụng đầu kép	280 x 130 mm - 800 x 1,200mm
Độ cao tập giấy	Up to 300 mm	
Điều khiển bằng chèn	Từ 2 - 2000 tờ	
Chiều cao bàn làm việc	772mm/ 860mm	
Nguồn điện	110, 115, 220 - 240 VAC 50 or 60Hz	
Điện năng tiêu thụ	850W	
Kích thước (WxDxH)	1,970 x 1,180 x 1,440 mm	
Trọng lượng thực	500 kg	

Máy đếm quang học



Coutron OP

UCHIDA Coutron OP là một trong những máy đếm quang học thân thiện và chính xác nhất trên thế giới. Chỉ cần nhấn nút, cảm biến quang học có độ phân giải cao sẽ di chuyển lên xuống, đọc và phân tích dạng sóng của các sản phẩm trên bàn xếp và ngay lập tức đưa ra số lượng sản phẩm. Coutron OP là một giải pháp lý tưởng để nâng cao mức độ bảo mật của bạn, bằng cách giúp bạn dễ dàng kiểm tra lại số lượng sản phẩm một cách nhanh chóng và chính xác.

CẢM BIẾN CHỌN LỌC

UCHIDA COUNTRON OP tích hợp cảm biến phù hợp với độ dày và hình dạng của vật phẩm và có thể lựa chọn từ 7 loại cảm biến trong phạm vi độ dày từ 0,10mm đến 5,0mm.

TỐC ĐỘ ĐẾM NHANH

Tốc độ đếm tối đa lên đến 100mm mỗi giây, đây là tốc độ đếm cực cao và giúp tăng năng suất trong việc đếm đáng kể.

THỜI KHÍ

Chức năng thổi khí giúp ích rất nhiều trong việc đếm các vật phẩm dính cũng như các loại giấy mỏng và có thể tách các vật phẩm và đếm chính xác (Tùy chọn máy nén khí và nguồn khí được yêu cầu)

CÁC TÙY CHỌN KHÁC

Đối với các khổ giấy và ứng dụng khác nhau, chuẩn bị các tùy chọn khác nhau, chẳng hạn như máy in nhiệt, bàn lớn, kẹp giấy và hệ thống quản lý nhật ký đếm...

MÀN HÌNH CẢM ỨNG TRỰC QUAN

Các kết quả đếm được tự động tổng cộng và cộng lại mỗi lần đếm. Các cài đặt và chế độ hoạt động có thể được thay đổi nhanh chóng thông qua màn hình cảm ứng thông minh, giúp người vận hành trong trường hợp có lỗi bằng cách chỉ ra chi tiết của lỗi và những gì cần được kiểm tra.



Model	Coutron OP
Kiểu	Loại để bàn, máy đếm quang học
Cơ chế đếm	Cảm biến quang học + Thổi khí (Tùy chọn)
Tốc độ đếm	Lên đến 100 mm/giây
Định lượng giấy đếm	0.1 - 5.0 mm (Tùy thuộc vào cảm biến lựa chọn) Tiêu chuẩn cảm biến TD1 : 0.18 - 0.35 mm
Kích thước vật đếm	Tiêu chuẩn : 42x10 mm - 350x229 mm Với bàn tùy chọn : - 550x400 mm
Dung lượng khay nạp	Tiêu chuẩn : Lên đến 150 mm Với bàn tùy chọn : Lên đến 135 mm
Điều khiển bằng chèn	Không
Nguồn điện	110-120V or 220-240VAC, 50/60Hz
Điện năng tiêu thụ	300W
Kích thước (W x D x H)	300 x 385 x 620 mm
Trọng lượng thực	18.3 kg
Tùy chọn	Máy nén khí, máy in nhiệt, bàn rộng, bộ kẹp Hệ thống quản lý bộ đếm Cảm biến : TS1, TN2, TN3, TD1WR, TD1R, TN1R

Model	CM-4200i	CM-2200
CAT No.	1 - 173 - 0771	1 - 173 - 0770
Tốc độ đếm	150 mm/s	150 mm/s
Chiều rộng tối đa	160 mm	250 mm
Cấu hình máy	Thân máy, máy in nhiệt, máy nén khí	Thân máy, máy in nhiệt
Kích thước máy	W310 x D341 x H185 mm	W520 x D360 x H215 mm
Nguồn điện	100V, 50/60Hz	100V, 50/60Hz
Điện năng tiêu thụ	300W	300W
Khối lượng máy	Thân máy 8 kg Máy nén khí 16 kg	Thân máy 15 kg

Đaio CM-4200i/ CM-2200

Việc nhận dạng và thiết lập tự động được thực hiện tùy theo độ dày của vật thể cần đếm. Cách thức hoạt động đơn giản bằng cách nhấn nút khởi động. Lịch sử đếm có thể được lưu lại và sử dụng để kiểm tra sản phẩm lần cuối.

Máy màng co



iPack SL-55

Trong bất kỳ thương mại nào, nhu cầu về các giải pháp chi phí thấp, đơn giản và nhanh chóng để đóng gói các sản phẩm vừa và nhỏ luôn tăng theo thời gian.



SmiPack S-560 NA

Trong đó bao gồm 2 mô hình thủ công và 2 mô hình bán tự động - là giải pháp lý tưởng cho các công ty đang tìm kiếm sản lượng lên đến 900 gói / giờ.



SmiPack FP6000 CS

Dòng FP của máy hàn kín chữ L bằng tay và bán tự động nổi bật với tỷ lệ giá cả / chất lượng tuyệt vời trên một khung mô-đun máy.

Bọc màng co là một yếu tố thay đổi cuộc chơi đối với nhiều doanh nghiệp. Ví dụ, chỉ riêng trong ngành thực phẩm, nó đã mang tính cách mạng trong cách kéo dài tuổi thọ của hàng hóa dễ hư hỏng, điều này đã hỗ trợ ngay cả những doanh nghiệp nhỏ nhất cạnh tranh hơn. Tương tự như vậy trong các ngành công nghiệp khác, các doanh nghiệp đã tìm thấy việc sử dụng màng bọc co rút giúp tiết kiệm chi phí cho việc đóng gói trong khi các ngành kinh doanh mới cũng được tạo ra thông qua việc sử dụng nó, giúp tăng doanh thu và mang lại lợi thế cạnh tranh.



SmiPack T450

Tính mô-đun và tỷ lệ giá cả / chất lượng tuyệt vời là những đặc điểm chính đặc trưng cho các máy hàn chữ L thủ công, bán tự động và hoàn toàn tự động của dòng T. Tất cả các mô hình của phạm vi này thực sự có thể được cung cấp có hoặc không có hàm áp thu nhỏ.

- Bảng điều khiển LCD chữ và số với bảng điện tử
- Phần nguồn mô-đun, tách biệt khỏi bảng điều khiển và được trang bị
- Bảng tải có trục lăn hoặc con lăn bọc silicone cố định
- Điều chỉnh lưu lượng khí trong đường hàm bằng cánh đảo gió
- Phim được xử lý: PVC, Polyolefin và Polyethylene lên đến 80mm
- Giảm tiêu thụ điện năng
- Tuân thủ các quy định của CE

Model	SL55	S-560NA
Nguồn điện	220 - 240V, 50/60 Hz	220 - 240V, 50/60 Hz
Nguồn điện lắp đặt	3700W	3740W
Thanh hàn	560 x 430 mm	560 x 430 mm
Chiều cao gói tối đa	260 mm	260 mm
Sản lượng	300 gói / giờ	900 gói / giờ
Kích thước tối đa màng co	600 - ø 250 mm	600 - ø 300 mm
Kích thước máy với các hỗ trợ	1260 x 805 mm	-
Kích thước máy với chân đế	1240 x 805 mm	2,010 x 790 mm
Trọng lượng/các hỗ trợ/chân đế	77 / 11/ 18 KG	159 KG

Model	FP6000CS	T450
Nguồn điện	220 - 240V, 50/60 Hz	220 - 240V, 50/60 Hz
Nguồn điện lắp đặt	3350W	8000 W
Thanh hàn	640 x 510 mm	-
Chiều cao gói tối đa	200 mm	230 mm
Tốc độ băng tải	10 - 30 m/phút	4 - 29 m/phút
Sản lượng	3600 gói / giờ	-
Kích thước màng co	600 - ø 350 mm	-
Kích thước máy	2175 x 1875 mm H 1505 x 1665 mm	1370 x 835 mm H 1440 mm
Trọng lượng	660 KG	187 KG

Máy thổi túi khí



Model	Phổ Thông	Thương Mại			Công Nghiệp	
Model	LA-E4C	LA-E4S	LA-E4P	LA-E5P	LA-F2	
Loại Film	Túi gói, bong bóng, ống	Túi gói, bong bóng, ống	Túi gói, bong bóng, ống	Túi gói	Túi gói	
Bề rộng tối đa (mm)	400	800	400	300	800	
Tốc độ (m/min)	8	18	18	30	25	
Điện áp	220V					
Kích thước (mm)	455*433*345					
Cân Nặng	9.5kg					
Độ ẩm môi trường xung quanh						
Nhiệt độ	-10°C-40°C (32-104°F)					



Model Giấy	Làm dây	Loại giấy	Cân nặng	Dài	Rộng	Màu
Model	LP-V1	MPE 70-190	70	500	190	Trắng và Nâu
Loại phim	Paper (White or Brown)	MPE 70-190	70	500	190	
Chiều dài giấy (m)	0.5-5	MPV 50-190	50	700	190	
Tốc độ (m/min)	40					
Chế độ chạy (m/s)						
Tốc độ chạy (m/s)						
Điện áp	100-240V					
Kích thước L x W x H (mm)	518 x 330 x 410					
Kích thước đóng gói L x W x H (mm)	-					
Trọng lượng (Kg)	19					
Nguồn điện	150W					



Model Paper	Giấy túi cuộn - LP-HA	Loại giấy	Cân nặng	Dài	Rộng	Màu
Model	LP-HA	MPE 70-190	70	500	190	Trắng và Nâu
Loại phim	Paper (White or Brown)	MPE 70-190	70	500	190	
Chiều dài giấy (m)		MPV 50-190	50	700	190	
Tốc độ (m/min)	0.1					
Chế độ chạy (m/s)	0.1					
Tốc độ chạy (m/s)	0.1 - 0.45					
Điện áp	100-240AC - 50/60Hz					
Kích thước L x W x H (mm)	706 x 471 x 342					
Kích thước đóng gói L x W x H (mm)	750 x 440 x 380					
Trọng lượng (Kg)	30					
Nguồn điện	150W					

Túi gói - ME Series



Vật liệu	Giấy	HDPE/Chống tĩnh điện						Barrier LDPE	
		200						400	200
Rộng (mm)	200							400	200
Dây (µm)	20	10	13	15	18	20	20	20	26
Dài (mm)	220	1200	1000	800	700	700	2400	450	480

Túi bóng khí - Series MF



Vật liệu	HDPE/Chống tĩnh điện			Barrier LDPE			LDPE		
	20/18			26			30		
Rộng (mm)									
Dây (µm)	400	600	800	400	600	800	400	600	800
Dài (mm)	450	300	150	450	220	10	320	160	80

Màng đệm khí Locked Air được làm từ 100% vật liệu đóng gói túi khí có thể tái chế, với khả năng chống va đập và chống đâm thủng vượt trội. Vật liệu đóng gói túi khí được thiết kế để tránh va chạm trong quá trình vận chuyển, hấp thụ năng lượng sốc bằng cách mở rộng màng mà không bị vỡ. Vật liệu đóng gói túi khí có khóa chắc chắn, sạch sẽ, chi phí thấp và thân thiện với môi trường.

Màng đệm không khí dựa trên LDPE trong suốt như pha lê và với bản in logo tùy chỉnh, điều đó sẽ làm tăng ấn tượng mở đầu. Trong khi màng đệm khí gốc HDPE có thể rất mỏng để giảm giá thành.



Air Cushion Film

Túi gói

- * Nhựa dựa trên tinh bột
- * 100% có thể phân hủy
- * Thời hạn sử dụng lên đến 6 tháng.



Túi bong bóng

- * Trong veo và chắc chắn
- * Sự kết nối đan chặt thêm, để tăng cường hiệu suất rào cản.
- * Thời hạn sử dụng lên đến 9 tháng.



Các giải pháp đóng gói bên ngoài



Tất cả những nỗ lực bạn dành cho việc thiết kế và sản xuất sản phẩm tốt nhất có thể sẽ được hoàn thành bằng một bao bì vận chuyển hiệu quả và đáng tin cậy. Các giải pháp của chúng tôi cho các ứng dụng bao bì bên ngoài cho phép đạt được cả sự hiệu quả và độ tin cậy, đồng thời cung cấp các tính năng sản phẩm hiện đại nhất.





Máy đóng đai tự động TP-601D

Là máy đóng đai tự động cải tiến dành cho đóng đai PP, với các tính năng giá trị gia tăng. Tauris TP-601S là máy mạnh mẽ nhất với tỷ lệ giá trên hiệu suất tốt nhất trong danh mục dành cho ứng dụng chung.

Đầu dây đai chắc chắn và đáng tin cậy

Thiết kế cơ chế mạnh mẽ và tiêu chuẩn kỹ thuật cao đảm bảo độ bền tuyệt vời của máy. Sử dụng hai công tắc tiệm cận thay thế các công tắc hành trình thông thường.



Kiểm soát căng thẳng điện tử

Độ căng của dây đeo có thể được điều chỉnh chính xác bằng cách xoay nút xoay đơn giản. Hoạt động dễ dàng.



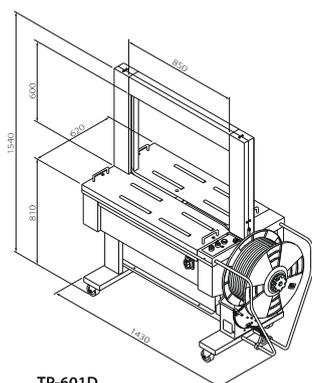
Tự động nạp

Thiết kế thân thiện để nạp dây đeo tự động từ đầu vào của dây đeo khi cần tiếp cận bên trong máy. Tải dây đeo dễ dàng.



Tự động đẩy dây đeo

Bộ đẩy vòng lặp sẽ tự động xóa dây đeo không mong muốn nếu máy vô tình được kích hoạt mà không có gói hàng. Loại bỏ thời gian chết.



TP-601D

Model	TP 601D	Lựa chọn
Năng suất	Up to 29 cycles / minute	• Tắc dừng khẩn cấp • Hệ thống hút khói bằng bộ lọc carbon
Chiều rộng dây đeo	8 mm, 9 mm, or 12 mm	• Bàn không có con lăn tự do • Bánh xe PU
Phạm vi căng dây thẳng	7- 45 Kg * up to 70kg on request	Chuyển động mượt mà và im lặng.
Trọng lượng gói hàng tối đa	100 Kg	• Khung Inox SUS 304 (TP-601DS) Khung được làm bằng thép không gỉ SUS 304. TP-601DS cung cấp khả năng bảo vệ tốt cho các ứng dụng trong môi trường ẩm ướt. Toàn bộ vỏ cũng có thể được làm bằng thép không gỉ.
Bàn cao	810 mm	
Cân nặng	220 Kg	
Điện yêu cầu	110V, 220V, 2230V, 240V, 50/60Hz 1PH 220V, 380V, 400V, 415V, 50/60Hz 3PH	
Kích thước vòm tiêu chuẩn (W x H)	850 x 600 mm	
Kích thước máy (W x D x H)	1430 x 620 x 1540 mm	



Máy đóng đai tự động TP-601L

Máy đóng đai tự động bàn thấp

TP-601L được xây dựng dựa trên Tauris TP-601D. Nó được thiết kế để làm việc với các kiện hàng cồng kềnh và nặng. Chiều cao bàn thấp tới 410 mm. Hoạt động an toàn được đảm bảo vì các kiện hàng nặng có thể được buộc dễ dàng trong khi vẫn giữ nỗ lực nâng ở mức tối thiểu.

Chức Năng Chính

Đầu dây đai chắc chắn và đáng tin cậy

Thiết kế cơ chế mạnh mẽ và tiêu chuẩn kỹ thuật cao đảm bảo độ bền tuyệt vời của máy. Sử dụng hai công tắc tiệm cận thay thế các công tắc hành trình thông thường.

Kiểm soát căng thẳng điện tử

Độ căng của dây đeo có thể được điều chỉnh chính xác bằng cách xoay nút xoay đơn giản. Hoạt động dễ dàng.

Tự động nạp dây đeo

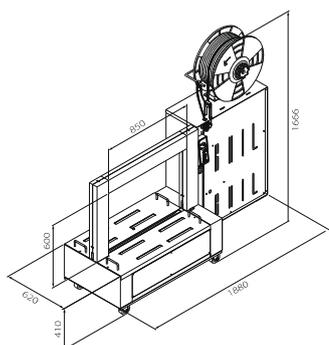
Thiết kế thân thiện để nạp dây đeo tự động từ đầu vào của dây đeo mà không cần phải tiếp cận bên trong máy. Tải dây đeo dễ dàng.

Tự động đẩy dây đeo

Bộ đẩy vòng lặp sẽ tự động xóa dây đeo không mong muốn nếu máy vô tình được kích hoạt mà không có gói hàng.

Cảm biến nguồn cấp dữ liệu ngắn

Cảm biến phát hiện xem dây đeo có ở vị trí niêm phong hay không. Nếu không, chu kỳ đóng đai không thể được kích hoạt.



		Kích thước vòm					
		W					
H		650	850	1050	1250	1450	1650
400		✓	✓	✓	✓	✓	✓
600		✓	S	✓	✓	✓	✓
800			✓	✓	✓	✓	✓
1000			✓	✓	✓	✓	✓
1200			✓	✓	✓	✓	✓

S Kích thước cơ bản: 850 mm (w) * 600mm(H)
* Là kích thước vòm có sẵn kho
* Kích thước vòm khác theo yêu cầu

Model	TP 601D	Lựa chọn
Năng suất	Up to 29 cycles / minute	
Chiều rộng dây đeo	8 mm, 9 mm, or 12 mm	
Phạm vi căng dây thẳng	7- 45 Kg * up to 70kg on request	
Trọng lượng gói hàng tối đa	100 Kg	Tắc dừng khẩn cấp
Bàn cao	410 mm	• Bánh xe PU (5 bánh tự do và 2 bánh có phanh).
Cân nặng	235 Kg	
Điện yêu cầu	110V, 220V, 2230V, 240V, 50/60Hz 1PH 220V, 380V, 400V, 415V, 50/60Hz 3PH	
Kích thước vòm tiêu chuẩn (W x H)	850 x 600 mm	
Kích thước máy (W x D x H)	1880 x 620 x 1666 mm	



Máy tiết kiệm TP-6000

Lựa chọn hợp lý cho mọi ngân sách
TP-6000 là máy đóng đai tự động tiết kiệm cho dây đai PP. Hoạt động dễ dàng và bảo trì đơn giản. Chất lượng và hiệu suất đã được chứng minh làm cho TP-6000 trở thành giải pháp tiết kiệm chi phí nhất cho các ứng dụng chung.

Chức Năng Chính

Bôi trơn đầu đóng đai miễn phí

Thiết kế cơ chế mạnh mẽ và tiêu chuẩn kỹ thuật cao đảm bảo độ bền tuyệt vời của máy. Không cần bôi trơn cho đầu đóng đai. Do đó, nó giảm thiểu việc bảo trì và tiết kiệm chi phí. Bảo trì dễ dàng.

Kiểm soát căng cơ bên ngoài

Có thể cài đặt độ căng của dây đeo một cách dễ dàng và chính xác bằng nút xoay ở phía trước máy. Hoạt động dễ dàng.

Nhiều phương pháp bắt đầu chu kỳ

Máy có thể được vận hành bằng một số phương pháp, chẳng hạn như công tắc bàn đạp chân, công tắc khởi động hoặc công tắc bàn kích hoạt bóng. Hoạt động dễ dàng.

Lựa chọn hợp lý cho mọi ngân sách

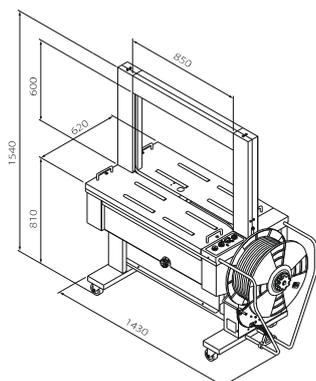
Giá cả rất cạnh tranh không đi kèm với chất lượng

Cảm biến nguồn cấp dữ liệu ngắn

Cảm biến phát hiện xem dây đeo có ở vị trí niêm phong hay không. Nếu không, chu kỳ đóng đai không thể được kích hoạt.

Kích thước vòm							
	W	650	850	1050	1250	1450	1650
H	400	✓	✓	✓	✓	✓	✓
600	✓	Ⓢ	✓	✓	✓	✓	
800			✓	✓	✓	✓	
1000			✓	✓	✓	✓	
1200			✓	✓	✓	✓	

Ⓢ Kích thước cơ bản: 850 mm (w) * 600mm(H)
* Là kích thước vòm có sẵn kho
* Kích thước vòm khác theo yêu cầu



Model	TP 6000	Lựa chọn
Năng suất	Up to 27 cycles / minute	
Chiều rộng dây đeo	8 mm, 9 mm, 12 mm or 15.5 mm	• Cảm biến nguồn cấp dữ liệu ngắn.
Phạm vi căng dây thẳng	10- 70 Kg (CE Version: up tp 50kg)	• Hệ thống hút khói bằng bộ lọc carbon.
Trọng lượng gói hàng tối đa	220 Kg	• Bàn không có con lăn tự do
Bàn cao	410 mm	• Bánh xe PU (2 bánh tự do và 2 bánh có phanh).
Cân nặng	235 Kg	• Khung Inox SUS 304 (TP-6000S)
Điện yêu cầu	110V, 220V, 2230V, 240V, 50/60Hz 1PH 220V, 380V, 400V, 415V, 50/60Hz 3PH	• Phiên bản CE (TP-6000CE, TP-6000CES)"
Kích thước vòm tiêu chuẩn (W x H)	850 x 600 mm	
Kích thước máy (W x D x H)	1430 x 620 x 1540 mm	



Máy bó Softband-600

SoftBand-600 là một giải pháp lý tưởng cho một loạt các doanh nghiệp, chẳng hạn như các công ty hậu cần, công ty sản xuất, công ty phân phối, công ty đóng gói, thương mại điện tử, công ty dược phẩm để đóng gói thành phẩm.

Model	Softband-600
Kiểu	Outdoor
Kích thước gói (W x H) tối đa	600x500 mm
Kích thước gói (W x H) tối thiểu	80x30mm
Tốc độ tối đa vòng / giây	30
Kiểu băng	Đai bó (PP) 200 microns
Chiều rộng băng	19mm
Chiều dài băng	900m
Nguồn điện cung cấp	220 V, 50Hz, 200W
Kích thước	964x375x1400mm
Trọng lượng thực	90 kg



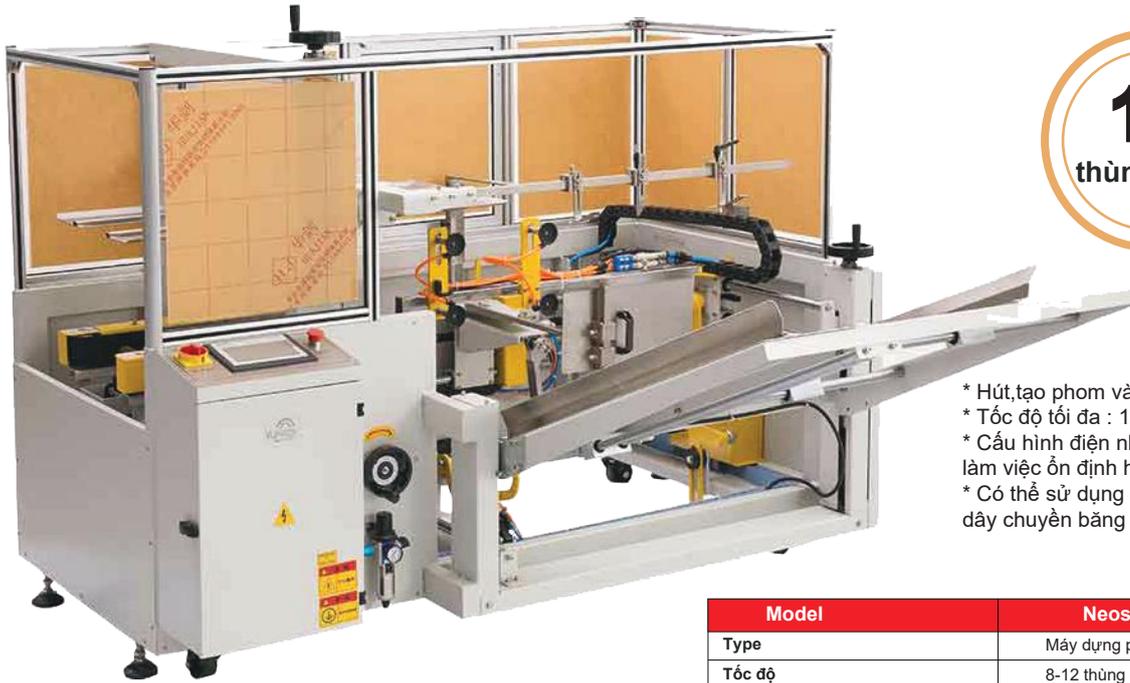
Neosys YS-A1

Máy đóng đai hộp bán tự động hiệu suất cao YS-A1 với motor đôi được thiết kế đặc biệt để xuất khẩu. Bốn chân được sử dụng để hỗ trợ thân máy đóng đai có thể tháo rời, tiết kiệm được nhiều không gian khi vận chuyển thùng hàng.

Model	Neosys YS-A1
Kiểu	Outdoor
Loại đai áp dụng	Rộng : 5-15mm, Dày : 0.5-0.8mm
Cuộn đai áp dụng	210mm * 178mm
Tốc độ tối đa/ giây	≤ 2 giây/ vòng
Lực căng	3 - 45kgs
Bề rộng đai	9 - 15 mm
Kích thước đóng đai	L780mm*W570mm*H900mm
Nguồn điện cung cấp	220 V, 50Hz, 0.25 Kw
Kích thước	L755*W550*H760
Trọng lượng thực	65 kg

Bó đai là lý tưởng để kết hợp hàng hóa rời không được đóng gói trong hộp thành một gói sản phẩm: từ bao và tạp chí đến các mặt hàng chắc chắn như ván gỗ, cọc kim loại và ống nhựa hoặc nhôm, đến dây cáp, ống bọc, gạch hoặc khối đá. Ngay cả đối với các bộ phận lớn chỉ đơn giản là quá cồng kềnh so với thùng carton, việc đóng đai cung cấp một giải pháp thay thế an toàn và tiết kiệm vật liệu cho bao bì thứ cấp.





12
thùng/phút

- * Hút, tạo phom và dán thùng tự động
- * Tốc độ tối đa : 12 thùng / phút
- * Cấu hình điện nhập khẩu giữ cho hiệu suất làm việc ổn định hơn.
- * Có thể sử dụng riêng biệt hoặc dùng chung với dây chuyền băng tải.

Neosys Erector YPK-4012

Máy lắp dựng tự động được sử dụng để tạo hình và niêm phong thùng carton. Tốc độ làm việc tối đa của chế độ mở rộng đạt tới 12 hộp / phút. Nó thường được sử dụng cùng với máy dán, máy đóng hộp và các thiết bị khác.

Model	Neosys Erector YPK-4012
Type	Máy dựng phom thùng carton tự động
Tốc độ	8-12 thùng / phút
Chiều rộng băng dính	48mm, 60mm, 72mm
Kích thước thùng carton	L(250mm-900mm); W(160mm-400mm); 510<(L+W)<1200mm; 285<w/2+H<700MM
Chiều cao băng tải	Min.600mm Max.700mm Chiều cao tiêu chuẩn : 650mm
Cấp khí	6kgf/cm ² , 450nl/min
Điện thế	220V/ 50Hz , 1 pha
Điện năng tiêu thụ	400W
Kích thước (W x D x H)	L2100mm*W2100mm*H1480mm
Trọng lượng thực	400kg



Neosys Sealer AT 5050

Máy dán thùng gấp tự động Neosys AT5050 có thể tích hợp vận chuyển tự động, gấp tự động và máy dán tự động. Nó có thể được sử dụng độc lập hoặc trong các dây chuyền sản xuất. Máy được ứng dụng vào phạm vi rộng các ngành sản xuất.

Model	Neosys Sealer AT 5050
Loại máy	Máy dán thùng carton tự động
Tốc độ	0-20m/min
Băng	W48-75mm
Kích thước thùng áp dụng	L200-600*W150-500*H150-500mm
Chiều cao bàn	610-810mm
Điện thế	220V/ 50Hz , 1 pha
Điện năng tiêu thụ	400W
Kích thước (W x D x H)	L1780*W930*H1600mm
Trọng lượng thực	180kg

- * Băng tải tự động, gấp bia và dán được hoàn thành với một thân máy.
- * Dùng chung với băng tải hoặc dây chuyền tự động.
- * Động cơ tiết kiệm năng lượng, độ ồn thấp, tĩnh lặng.
- * Dây đai nhập khẩu Ý, thời gian sử dụng lâu hơn.

Đồng Bộ

- ① Loa hướng dẫn bằng giọng nói
- ② Camera & Cảm biến độ cao
- ③ Cảm biến phát hiện bưu kiện
- ④ Đĩa cân & Bảng điều khiển
- ⑤ Cảm biến phát hiện độ dài

BỘ PHẬN BƯU KIẾN

- A Màn hình giao diện cảm ứng
- B Máy in vỏ và nhãn dán vận chuyển
- C Truy cập vào các cuộn nhãn

Welltec Bedal

Với kích thước nhỏ gọn và tốc độ xử lý vượt trội, có một số ứng dụng mà Bedal có thể được sử dụng đầy đủ - quy trình tự động ĐƠN GIẢN, CHI PHÍ THẤP và NHANH CHÓNG..

- Thu thập dữ liệu đo đạc
- Hỗ trợ định dạng CSV và JSON
- Lưu nhật ký tùy chỉnh
- Chụp ảnh bưu kiện và khớp với đơn vị đo lường
- Tùy chỉnh kích thước L/W/H và trọng lượng
- Các cài đặt Bedal
- Tích hợp với hệ thống của khách hàng
- Mã vạch Bedal (dll và API)

DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

Quy trình thủ công tốn kém, chậm trễ và phiền phức để gửi bưu kiện có thể được loại bỏ với độ chính xác đo lường cao

BƯU CHÍNH QUỐC GIA

Bedal có thể dễ dàng liên kết với hệ thống POS và thời gian nhận bưu kiện có thể được rút ngắn. Đánh giá dựa trên cả trọng lượng và khối lượng là điều kiện bắt buộc đối với vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không.

NHÀ BÁN LẺ

Các nhà bán lẻ có thể mong đợi sự tiếp cận của khách hàng được cải thiện với dịch vụ Nhận và Trả hàng (PUDO). Nhu cầu ngày càng tăng của PUDO có thể tạo ra cơ hội bán hàng cao hơn.

CHUYÊN PHÁT NHANH

Những người vận chuyển có thể sử dụng Bedal như một ki-ốt tự phục vụ dưới thương hiệu của riêng họ để giữ chân khách hàng VIP và quảng bá đến khách hàng mới. Đánh giá dựa trên cả trọng lượng và thể tích là yêu cầu bắt buộc đối với vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không.





CÔNG TY TNHH NEOSYS VIỆT LỢI

Trụ sở/Showroom : Số 52, Đường 17, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: (+8428) 2253 2772/ 2253 2773 - Fax: (+8428) 2253 2771

VP Hà Nội : Số 12, Ngõ Simco, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: +84 24 6666 8117 - Tiếng Nhật : +84 24 6666 7117

Hotline :  (VN) 0902 886 117  (JP) 0907 410 765

Website: www.neosysvietloi.com.vn

Email: info@neosys-vietloi.com.vn